TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: 24/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 29/8/2022
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH TN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thúy
2. Ông Lý Ba Duy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN: Bà Vũ Thị Năm, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1966;
Trú tại: Xóm LK, xã L, huyện VN, tỉnh TN.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Lương Như T, sinh năm 1960
Trú tại: Xóm LK, xã L, huyện VN, tỉnh TN.
(Vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Hoàng Thị M trình bày: Năm 1986 bà và ông Lương Như T làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện VN, tỉnh TN; Về con chung: Có ba con chung là Lương Văn Toàn, sinh ngày 10/6/1986; Lương Văn Toán, sinh ngày 23/2/1988; cháu Lương Thị Linh, sinh ngày 08/3/1991. Về tài sản chung và khoản nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nguyên nhân xin ly hôn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn, ôngT không chịu làm ăn hay chửi bới và hành hạ bà. Nay bà M thấy không còn tình cảm với ông T nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T.

Tại phiên tòa hôm nay, bà M có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu đơn khởi kiện đề nghị xin được ly hôn ông Lương Như T để giải phóng cho nhau, mỗi người tự tạo dựng cuộc sống riêng cho mình. Về con chung: Các con đã trưởng thành bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và khoản nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Hoàng Thị M nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án do Tòa án đã tống đạt các giấy tờ cho ông Lương Như T nhưng ông T không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử công khai ngày hôm nay.

Kết thúc phần hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Đối với Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự như: Thụ lý vụ án Hôn nhân gia đình, lập hồ sơ và chấp hành về thời gian chuẩn bị xét xử; thời hạn tiến hành phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn: Chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn: Không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH, Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị M, cho bà M được ly hôn ông Lương Như T. Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. ; Về tài sản chung; khoản nợ chung không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết; về án phí bà M phải nộp án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1].Về tố tụng: Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Hoàng Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Lương Như T vắng mặt nhưng đã được tống đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ khoản 2

Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2].Về nội dung: Năm 1986 bà M và ông T làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy nhân dân xã Laq Hiên, huyện VN, tỉnh TN, trên cơ sở tự nguyện không bị ép buộc nên được pháp luật thừa nhận là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Về nguyên nhân xin ly hôn là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn. Hai vợ chồng chung sống với nhau được thời gian ngắn hạnh phúc, sau đó vợ chồng thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống không hạnh phúc. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà M là phù hợp với thực tế và quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Về con chung: Các con chung của bà M và ông T đã trưởng thành nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà M phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Áp dụng: Các Điều 51, 56, Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Hoàng Thị M, cho bà M được ly hôn ông Lương Như T.

2. Về con chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết vì các con chung đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Bà M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004911 ngày 05/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN, tỉnh TN.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt Nguyên đơn, bị đơn. Báo chocác đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- TAND tỉnh TN;
- Đương sự;
- UBND xã;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Huyền